

Số: /KH-UBND

Quảng Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX)
UBND xã Quảng Sơn năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định 391/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của UBND huyện Đăk Glong về việc công bố Chỉ số CCHC năm 2023 của Ủy ban nhân dân các xã;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND, ngày 13/01/2024 của UBND xã Quảng Sơn về việc ban hành Kế hoạch CCHC xã Quảng Sơn năm 2024;

Ủy ban nhân dân UBND xã Quảng Sơn ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC năm 2024 với nội dung cụ thể sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CCHC (PAR INDEX) NĂM 2023

1. Cấu trúc Bộ Chỉ số CCHC cấp xã:

Bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC của UBND cấp xã được cấu trúc thành 08 lĩnh vực, 38 tiêu chí và 53 tiêu chí thành phần, với tổng số 100 điểm, cụ thể:

- Lĩnh vực 1: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 07 tiêu chí và 06 tiêu chí thành phần (16 điểm);

- Lĩnh vực 2: Cải cách thể chế: 04 tiêu chí và 12 tiêu chí thành phần (11 điểm);

- Lĩnh vực 3: Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC): 08 tiêu chí và 15 tiêu chí thành phần (19,5 điểm);

- Lĩnh vực 4: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: 05 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần (8 điểm);

Lĩnh vực 5: Cải cách chế độ công vụ: 03 tiêu chí và 04 tiêu chí thành phần (8.5 điểm);

- Lĩnh vực 6: Cải cách tài chính công: 03 tiêu chí và 06 tiêu chí thành phần (8 điểm);

- Lĩnh vực 7: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: 04 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần (16 điểm).

- Lĩnh vực 8: Tác động của cchc đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: gồm 04 tiêu chí (13 điểm)

2. Kết quả Chỉ số CCHC của UBND xã năm 2023

- Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND xã đạt 71,36 điểm, xếp loại trung bình
Điểm tiêu chí cụ thể theo từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực 1: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: đạt 16/16 điểm

- Lĩnh vực 2: Cải cách thể chế: đạt 8/11 điểm
- Lĩnh vực 3: Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC): đạt 14/19.5 điểm
- Lĩnh vực 4: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: đạt 7/8.5 điểm
- Lĩnh vực 5: Cải cách chế độ công vụ: đạt 5,5/8.5 điểm
- Lĩnh vực 6: Cải cách tài chính công: đạt 2.5/8 điểm
- Lĩnh vực 7: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: đạt 11,36/16 điểm.
- Lĩnh vực 8: Tác động của cchc đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: đạt 7/13 điểm.

3. Đánh giá, nhận xét về kết quả Chỉ số CCHC của UBND xã năm 2023

- Năm 2023, công tác CCHC trên địa bàn xã tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; sự vào cuộc chủ động, tích cực của cán bộ, công chức. Một số lĩnh vực, tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC đã được thực hiện tương đối tốt, như: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuy nhiên một số chưa chỉ chưa đạt như: Cải cách tài chính công, tác động của CCHC đến sự hài lòng của cá nhân, tổ chức và các chỉ tiêu PTKT xã hội của địa phương.

- Tuy nhiên, công tác CCHC trên địa bàn xã vẫn còn nhiều tồn tại hạn chế, trong đó có một số tồn tại, hạn chế tuy đã được chỉ ra, nhưng đến nay vẫn chưa được các cơ quan, đơn vị khắc phục, đó: Công tác tuyên truyền CCHC chưa hiệu quả, chưa đa dạng phong phú, vẫn còn mang tính hình thức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức chưa tốt; công tác Chuyển đổi số vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, lúng túng, chưa đi vào thực chất.

II. KẾ HOẠCH CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC (PAR INDEX) XÃ QUẢNG SƠN NĂM 2024

1. Mục đích

Tiếp tục duy trì các chỉ số, chỉ số thành phần đạt kết quả cao; cải thiện, nâng cao các chỉ số, chỉ số thành phần đạt điểm thấp; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ CBCCVV trong thực thi công vụ; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của CBCCVV về trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực Chỉ số CCHC cần đánh giá đúng kết quả thực hiện các nội dung CCHC liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý; có giải pháp khắc phục, triển khai toàn diện, có hiệu quả các nội dung CCHC nhằm nâng cao Chỉ số CCHC xã Quảng Sơn năm 2024.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức đến yêu cầu giải quyết TTHC.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

3. Nhiệm vụ, giải pháp: (có phụ lục kèm theo).

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Công chức Văn phòng phụ trách công tác Cải cách hành chính

- Căn cứ Kế hoạch này và kết quả đánh giá Chỉ số CCHC UBND xã Quảng Sơn năm 2023, chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện hoặc tham mưu UBND xã chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần không đạt điểm, không đạt điểm tối đa. Tiếp tục phát huy những mặt đạt được, đổi mới tư duy, nhận thức, coi công tác CCHC là khâu có ý nghĩa quan trọng, đột phá, thúc đẩy chuyển biến trong hoạt động quản lý Nhà nước, làm đòn bẩy góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc các bộ phận có liên quan triển khai Kế hoạch này; triển khai thực hiện, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC.

- Chủ trì tham mưu UBND xã tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại Chỉ số CCHC của xã báo cáo Phòng Nội vụ đúng quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì theo dõi, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện, đôn đốc các bộ phận thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

- Triển khai vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của xã bảo đảm kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, Chính phủ.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và các Kế hoạch của UBND huyện.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; quan tâm mở rộng các hình thức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với các cá nhân, tổ chức để kịp thời tuyên truyền, giải quyết những phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp CBCCVC theo vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình được giao.

4.2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức

đa dạng, phong phú; quan tâm mở rộng các hình thức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với các cá nhân, tổ chức để kịp thời tuyên truyền, giải quyết những phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính.

- Đưa ra các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công cho tổ chức, cá nhân; chú trọng những nội dung mà người dân, tổ chức mong đợi nhiều nhất như: Mở rộng hình thức tuyên truyền về nơi Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC để người dân, tổ chức biết một cách dễ dàng, nhanh chóng; niềm yết, công khai TTHC rõ ràng, thuận tiện, đầy đủ; tiếp tục đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; tăng cường tiếp nhận và giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; dịch vụ Bưu chính công ích.

- Chủ trì theo dõi, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện, đôn đốc các bộ phận có liên quan thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL.

4.3. Công chức Tài chính – Kế toán

Chủ trì theo dõi, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện, có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công; triển khai hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí; thực hiện thu ngân sách hàng năm của xã đảm bảo theo Kế hoạch được huyện giao.

4.4. Công chức Văn Hóa – Xã hội, Cán bộ Đoàn phát thanh xã

Phối hợp với công chức Tư pháp – Hộ tịch đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, xây dựng và thực hiện Chuyên mục CCHC trên sóng Phát thanh hàng quý, xây dựng và phát sóng Bản tin CCHC hàng tháng trên hệ thống truyền thanh; đặc biệt, chú trọng công tác tuyên truyền CCHC bằng các hình thức phong phú, thiết thực để nâng cao nhận thức, hành động của CBCCVC và Nhân dân. Tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp biết sử dụng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) UBND xã Quảng Sơn năm 2024; trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận có liên quan báo cáo UBND xã (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện (b/c);
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Đình Tuấn

PHỤ LỤC
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC
UBND XÃ QUẢNG SƠN NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND UBND xã Quảng Sơn

| STT | Lĩnh vực, tiêu chí | Điểm tối đa | Điểm đạt được năm 2023 | Mục tiêu năm 2024 | Nhiệm vụ/ Giải pháp thực hiện | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|-----------|---|-------------|------------------------|-------------------|---|--------------------------|
| 1. | CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC | 16 | 15 | 16 | | |
| 1.1 | Thực hiện Kế hoạch CCHC năm | 2 | 2 | 2 | Thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch đã đề ra đảm bảo thực hiện đạt 100% các mục tiêu kế hoạch đề ra | Toàn thể CBCC xã |
| 1.2 | Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ | 2 | 2 | 2 | Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo CCHC định kỳ và đột xuất theo quy định | CC Văn phòng - Thống kê |
| 1.3 | Công tác kiểm tra CCHC | 2 | 2 | 2 | Ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC | |
| 1.4 | Công tác tuyên truyền về CCHC | 4 | 4 | 4 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, triển khai tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng | CC Văn Hóa - xã hội |
| 1.5 | Sự năng động trong công tác CCHC | 2 | 2 | 2 | Ban hành các loại văn bản triển khai thực hiện gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng | CC Văn phòng - Thống kê |
| 1.6 | Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC | 2 | 2 | 2 | Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2024 Báo cáo Kết quả thực hiện Kế hoạch | CC Văn phòng - Thống kê |

| | | | | | | |
|-----------|--|-------------|---------------|-------------|--|----------------------|
| | | | | | cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2024 | |
| 1.7 | Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC | 2 | 1 | 2 | Triển khai thực hiện Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về việc xét sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Toàn thể CBCC xã |
| 2. | CẢI CÁCH THỂ CHẾ | 11 | 8,5 | 11 | | |
| 2.1 | Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong năm | 3 | 2,5 | 3 | Việc xây dựng và ban hành các văn bản QPPL phải đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật. | CC Tư pháp - Hộ tịch |
| 2.2 | Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL) | 2 | 2 | 2 | Xây dựng và ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch TDTHPL trên địa bàn xã. Thực hiện công tác, chế độ báo cáo công tác TDTHPL theo quy định | CC Tư pháp - Hộ tịch |
| 2.3 | Rà soát văn bản QPPL | 3,5 | 3,5 | 3,5 | Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024. Tổ chức thực hiện việc rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực quản lý nhà nước năm 2024. Thực hiện công tác báo cáo về rà soát văn bản QPPL theo quy định. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa các văn bản QPPL | CC Tư pháp - Hộ tịch |
| 3. | CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | 19,5 | 11,497 | 19,5 | | |
| 3.1 | Kiểm soát quy định của thủ tục hành | 2 | 1 | 2 | Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm | CC Văn phòng - |

| | | | | | | |
|-----|---|-----|-------|-----|---|----------------------------|
| | chính (TTHC) | | | | soát TTHC năm 2024 Thực hiện chế độ Báo cáo công tác kiểm soát TTHC định kỳ | Thống kê |
| 3.2 | Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính | 1 | 1 | 1 | Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC Thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC | CC Văn phòng - Thống kê |
| 3.3 | Công khai TTHC | 1,5 | 1,5 | 1,5 | Đảm bảo 100% TTHC được niêm yết, công khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã Công khai TTHC; mức phí, lệ phí (nếu có) trên Trang thông tin điện tử của đơn vị | Bộ phận một cửa |
| 3.4 | Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông | 8 | 7,997 | 8 | 100% TTHC cấp huyện, cấp xã thực hiện đúng quy trình Thực hiện đúng quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử | Bộ phận một cửa |
| 3.5 | Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết | 1 | 0 | 1 | Công khai địa chỉ tiếp nhận PAKN, số điện thoại đường dây nóng | CC Văn phòng - Thống kê |
| 3.6 | Thực hiện việc xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết TTHC sai sót, trễ hạn | 2 | 0 | 2 | 100% các TTHC trễ hạn phải thực hiện xin lỗi bằng văn bản | Bộ phận một cửa |
| 3.7 | Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC của UBND tỉnh, UBND huyện | 3 | 0 | 3 | Xây dựng, Ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện báo cáo định kỳ kết quả số hóa tại UBND xã | Các bộ phận chuyên môn |
| 3.8 | Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC | 1 | 0 | 1 | Xây dựng kế hoạch khảo sát sự hài lòng của người dân trong việc thực | CC Văn phòng - Thống kê |

| | | | | | | |
|-----------|---|------------|------------|------------|---|---|
| | | | | | hiện thủ tục hành chính trên địa bàn xã | |
| 4. | CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC | 8 | 8 | 8 | | |
| 4.1 | Ban hành Quy chế làm việc của UBND cấp xã | 1 | 1 | 1 | Thực hiện việc điều chỉnh quy chế làm việc đảm bảo thực hiện theo các quy định hiện hành. | CC Văn phòng - Thống kê |
| 4.2 | Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho thành viên UBND cấp xã | 1 | 1 | 1 | Điều chỉnh, thay thế Quyết định phân công nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế | CC Văn phòng - Thống kê |
| 4.3 | Thực hiện phân cấp quản lý | 1 | 1 | 1 | - Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về phân cấp quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước | Lãnh đạo UBND xã |
| 4.4 | UBND cấp xã tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân trên địa bàn | 3 | 3 | 3 | - Xây dựng và ban hành kế hoạch đối thoại với người dân năm 2024 Tổ chức đối thoại và báo cáo kết quả đối thoại theo quy định | CC Văn phòng - Thống kê |
| 4.5 | Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị theo đúng quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ | 2 | 2 | 2 | - Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị cán bộ công chức năm 2023 theo hướng dẫn của Liên đoàn lao động huyện | CC Văn phòng - Thống kê phối hợp với Ban chấp hành công đoàn xã |
| 5. | CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ | 8,5 | 8,5 | 8,5 | | |
| 5.1 | Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (CBCC) | 1,5 | 1,5 | 1,5 | -Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức năm 2024. -Thực hiện cử cán bộ tham gia đào tạo bồi dưỡng theo các văn bản triêu tập của cơ quan cấp trên | CC Văn phòng - Thống kê Lãnh đạo UBND xã |

| | | | | | | |
|-----------|--|-----------|---------------|-----------|--|-------------------------------|
| 5.2 | Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức | 4 | 4 | 4 | -Tổ chức đánh giá cán bộ công chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP -Tăng cường việc nâng cao tinh thần, trách nhiệm kỷ luật, kỷ cương thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã | Lãnh đạo UBND xã |
| 5.3 | Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã | 3 | 3 | 3 | -Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức năm 2024 đảm bảo 100% CBCC chuẩn hóa về trình độ chuyên môn. | CC Văn phòng - Thống kê |
| 6. | CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG | 8 | 6,5 | 8 | | |
| 6.1 | Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách | 5,5 | 5 | 5,5 | - Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (NSNN). - Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. - Chấp hành lập dự toán và báo cáo quyết toán theo đúng quy định. - Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính | Công chức Tài chính - kế toán |
| 6.2 | Công tác quản lý, sử dụng tài sản công | 1,5 | 1,5 | 1,5 | - Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. - Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công | Công chức Tài chính - kế toán |
| 6.3 | Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công | 1 | 0 | 1 | | |
| 7. | XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, | 16 | 12,455 | 16 | | |

| CHÍNH QUYỀN SỐ | | | | | | |
|-----------------------|--|-----------|----------|-----------|--|--|
| 7.1 | Chuyển đổi số/phát triển Chính quyền số của cơ quan, đơn vị | 8 | 7,455 | 8 | - Xây dựng, ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã. - Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ,, mục tiêu kế hoạch đề ra | CC Văn phòng - Thông kê Toàn thể cán bộ công chức xã |
| 7.2 | Dịch vụ công trực tuyến toàn trình | 4 | 4 | 4 | - Tổ chức thực hiện việc hướng dẫn người dân thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến | Bộ phận một cửa |
| 7.3 | Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến | 3 | 0 | 3 | - Hướng dẫn người dân và doanh nghiệp triển khai thanh toán trực tuyến | CC Kế toán - Tài chính Các tổ chức đoàn thể |
| 7.4 | Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của địa phương/Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã | 1 | 1 | 1 | - Kiện toàn Ban chỉ đạo, Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo hoạt động trong công tác chuyển đổi số | CC Văn phòng - Thông kê |
| 8. | TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐỊA PHƯƠNG | 13 | 9 | 13 | | |
| 8.1 | Kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) | 10 | 9 | 10 | - Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khảo sát sự hài lòng của người dân | CC Văn phòng - Thông kê |
| 8.2 | Thực hiện thu ngân sách hàng năm của UBND cấp xã theo dự toán được giao | 1 | 0 | 1 | - Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn xã | CC Tài chính - Kế toán |
| 8.3 | Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách của các hợp tác xã, hộ kinh doanh, trang trại, tổ hợp tác | 1 | 0 | 1 | Báo cáo kết quả thu chi ngân sách trên địa bàn xã năm 2024 | CC Tài chính - Kế toán |
| 8.4 | Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát | 1 | 0 | 1 | Báo cáo đánh giá tình hình triển khai | CC Văn phòng - |

| | | | | | | |
|--|--|------------|---------------|------------|--|----------|
| | triển kinh tế - xã hội do UBND cấp huyện và HĐND cấp xã giao | | | | thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế đảm bảo các chỉ tiêu được giao | Thông kê |
| | Tổng | 100 | 79,452 | 100 | | |

